

Số: 2001 /CV-TĐ

V/v giải trình chênh lệch doanh thu lợi nhuận Quý IV/2023 so với Quý IV/2022 và Năm 2023 so với Năm 2022

Hung Yên, ngày 20 tháng 01 năm 2024

**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH
TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023**

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Công ty Cổ phần Thuận Đức (Mã chứng khoán TDP) xin gửi lời chào trân trọng tới Quý cơ quan!

Căn cứ:

- Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Báo cáo tài chính riêng Quý IV/2022 của Công ty Cổ phần Thuận Đức.

Công ty chúng tôi xin giải trình với Quý cơ quan về sự biến động doanh thu và lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo kết quả kinh doanh riêng Quý IV/2023 so với Quý IV/2022 như sau:

ĐVT: Tỷ VNĐ

CHỈ TIÊU	Năm		Chênh lệch		Năm		Chênh lệch	
	Quý IV/2023	Quý IV/2022	Giá trị (tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)	2023	2022	Giá trị (tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.043,0	814,0	229,0	28%	3.380,4	2.916,7	463,8	16%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-		0,0	-	-	
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.043,0	814,0	229,0	28%	3.380,4	2.916,7	463,8	16%
4. Giá vốn hàng bán	959,0	760,6	198,3	26%	3.090,0	2.618,7	471,3	18%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	84,1	53,4	30,7	58%	290,4	298,0	(7,5)	-3%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	22,4	30,6	(8,2)	-27%	74,8	62,2	12,6	20%
7. Chi phí tài chính	47,3	39,9	7,4	19%	196,9	138,5	58,4	42%
8. Chi phí bán hàng	10,7	10,6	0,0	0%	41,1	44,3	(3,2)	-7%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	13,9	13,4	0,5	4%	52,1	68,6	(16,5)	-24%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	34,5	20,0	14,5	73%	75,1	108,8	(33,6)	-31%
11. Thu nhập khác	0,0	0,0	(0,0)	-37%	0,0	0,1	(0,0)	-77%
12. Chi phí khác	0,7	0,9	(0,2)	-24%	8,4	4,2	4,3	102%
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	(0,7)	(0,9)	0,2	-23%	(8,4)	(4,1)	(4,3)	105%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	33,8	19,0	14,8	78%	66,7	104,7	(37,9)	-36%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	6,6	2,8	3,8	138%	21,6	22,9	(1,3)	-6%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	-	0%	-	-	-	0%
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	27,2	16,3	10,9	67%	45,1	81,7	(36,6)	-45%

- Lợi nhuận sau thuế Năm 2023 so với Năm 2022 giảm 36,6 tỷ đồng, tương ứng với tỷ lệ giảm 45%
- Lợi nhuận sau thuế Quý IV/2023 so với Quý IV/2022 tăng 10,9 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ tăng 67%.

Nguyên nhân:

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ Năm 2023 tăng so với Năm 2022 với giá trị là 463,8 tỷ, tương ứng với tỷ lệ 16%, tuy nhiên giá vốn bán hàng Năm 2023 tăng cao hơn so với Năm 2022 là 471,3 tỷ, tương ứng với tỷ lệ 18% làm lợi nhuận gộp giảm 7,5 tỷ tương ứng với tỷ lệ 3%. Doanh thu sản xuất năm nay tăng cao với năm trước do yếu tố cầu thị trường chung và doanh thu xuất khẩu đang được cải thiện, đồng thời công ty điều chỉnh giảm nhẹ giá bán chung các mặt hàng để thúc đẩy doanh số trong thị trường khó khăn.
 - Quý IV/2023 tăng 28% so với Quý IV/2022 với giá trị tăng là 229 tỷ đồng nhưng giá vốn bán hàng tăng 26% tương ứng 198,3 tỷ đồng làm lợi nhuận gộp tăng lên 30,7 tỷ đồng.
2. Doanh thu hoạt động tài chính Năm 2023 so với Năm 2022 tăng 12,6 tỷ, tương ứng với tỷ lệ 20%.
 - Doanh thu hoạt động tài chính Quý IV/2023 so với Quý IV/2022 giảm với giá trị 8,2 tỷ đồng do nguồn lợi nhuận thu được từ hoạt động cho vay, lãi tiền gửi.

Trong đầu năm 2023 thị trường xuất khẩu có sự suy yếu về lượng cầu và bắt đầu hồi phục dần các đơn vào cuối quý IV chưa xuất hàng doanh số sẽ phục hồi vào giai đoạn đầu năm 2024 khi các đơn hàng xuất khẩu hoàn thành. Tuy nhiên thị trường trong nước bắt đầu ổn định lại và bù đắp được phần doanh thu tới từ xuất khẩu quý IV. Lợi nhuận Công ty bị ảnh hưởng nhiều do yếu tố lãi suất vay vốn toàn thị trường có xu hướng tăng và tổng cầu các thị trường quốc tế không đạt như kỳ vọng; mức lãi suất cao toàn thị trường tén dụng mới giảm đi từ giữa quý IV ảnh hưởng tới chi phí lãi vay toàn công ty cũng như cộng hưởng thêm tới từ chính sách thuế TNDN tại ND 132/2020 làm cho các chi phí thuế của công ty không giảm đáng kể

Trong năm nay 2023 Công ty đã tiết giảm quản trị tối ưu rất nhiều chi phí, tối ưu hoạt động sản xuất để giảm thiểu ảnh hưởng của các yếu tố bất lợi chung chưa được cải thiện nhiều. Chi phí bán hàng và quản trị doanh nghiệp giảm lần lượt 3,2 tỷ và 16,5 tỷ tương ứng với giảm 7% và 24%.

Trên đây là ý kiến giải trình của Công ty Cổ phần Thuận Đức về chênh lệch doanh thu lợi nhuận Quý IV/2023 so với Quý IV/2022 và doanh thu lợi nhuận Năm 2023 so với Năm 2022.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban Tổng Giám đốc
- UBCKNN;
- Lưu VT. TCCB (T)

TM. CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN ĐỨC

Tổng Giám đốc



Bùi Quang Sỹ